| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẢNG BOM**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 111/2023/HSST.
Ngày: 31-05-2023.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đào Ngọc Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Đặng Quang Hoạch.

Ông Đinh Xuân Dậu.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thúy Kiều là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Phú Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2023/HSST ngày 25 tháng 04 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo:

**Trần Văn P (C1)**, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; nơi cư trú: tổ G, ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Phạm Thị B; bị cáo có vợ (không đăng ký kết hôn) và có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 191/2014/HSST (chấp hành xong hình phạt vào ngày 09/03/2017); Ngày 06/05/2020 bị Công an huyện T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (chấp hành nộp phạt vào ngày 22/07/2020); Ngày 28/02/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 20/2023/HSST; bị cáo bị giam giữ từ ngày 18/02/2023. (Có mặt)

- *Bị hại:* Ông Lê Văn C, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 16/9/2022, Nguyễn Thái S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream (không rõ biển số) chở Trần Văn P đi từ xã B đến xã S, huyện T tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. S chở P đi quanh khu vực xã S, huyện T tìm tài sản để trộm cắp nhưng không tìm được nên đã vào nhà hoang ven đường nghỉ ngơi. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream (không rõ biển số) chở S đi về nhà, trên đường đi đến khu C, ấp T, xã S, huyện T thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đỏ - đen, biển số 60H-173.06 của ông Lê Văn C đang đỗ ở lề đường, chìa khóa cắm trên ổ khóa, không có người trông coi. P điều khiển xe đến gần để S đi bộ đến dắt xe mô tô biển số 60H-173.06 nổ máy rồi điều khiển xe tẩu thoát. Trên đường đi, P và S đổi xe cho nhau rồi chia ra mỗi người chạy một hướng khác nhau. Khi P điều khiển xe mô tô biển số 60H1-173.06 đi đến ấp F, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai thì bị ngã, xe rơi xuống ruộng không lấy lên được nên P đi bộ vào nhà người dân ở gần đó tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị người dân phát hiện bắt giữ giao P và tang vật là xe mô tô biển số 60H1-173.06 cho Công an xã S lập hồ sơ ban đầu và báo cho Công an xã S phối hợp xử lý.

Ngày 20/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện T kết luận 01 xe mô tô biển số 60H1-173.06 đã qua sử dụng có trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 60H1-173.06, số khu 3630KY006261, số máy JA36E0767351. Ngày 03/04/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông Lê Văn C.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn C đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số: 122/CT-VKS-TB ngày 25 tháng 04 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản" và xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 09 tháng đến 12 tháng tù; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

Đối với Nguyễn Thái S và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream (không rõ biển

số) là phương tiện mà P và S sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội: Hiện nay, chưa làm việc được với Nguyễn Thái S và chưa xác định được chủ sở hữu của xe mô tô nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã tách ra, tiếp tục xác minh, xử lý sau.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, tại ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Trần Văn P có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 60H1-173.06 của ông Lê Văn C có trị giá là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài của bản thân nên bị cáo cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Trần Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn C đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Trần Văn P 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 20/2023/HSST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 18/02/2023.

**2.** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3.** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Ngọc Nam**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂNTHẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Quang H – Đ**